

Số: 51/QĐ-MNHD

Hoàng Diệu, ngày 25 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục Giai đoạn 2020 - 2025

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành năm 2019;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 04/2015/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ nhiệm vụ phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 của trường Mầm non Hoàng Diệu;

Căn cứ vào năng lực, phẩm chất của cán bộ giáo viên và quy chế làm việc của trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025 gồm các bà có tên sau:

- | | |
|-----------------------------|---|
| 1. Bà: Lê Thị Hồng | - Hiệu trưởng – Trưởng ban |
| 2. Bà: Phạm Thị Tú | - Phó hiệu trưởng – Phó ban |
| 3. Bà: Nguyễn Thị Khuyên | - Phó hiệu trưởng – Phó ban |
| 4. Bà: Phạm Thị Hạnh | - Tổ trưởng tổ 3 Tuổi - Thành viên |
| 5. Bà: Nguyễn Thị Hương | - Tổ trưởng tổ 4 Tuổi - Thành viên |
| 5. Bà: Nguyễn Thị Thanh Hoa | - Tổ trưởng tổ mẫu giáo 5 Tuổi - Thành viên |
| 6. Bà: Đoàn Thị Thúy | - Tổ trưởng tổ nhà trẻ - Thành viên |
| 8. Bà: Lư Thị Khuyên | - Tổ phó tổ mẫu giáo 3 Tuổi - Thành viên |
| 10. Bà: Tăng Thị Kiểm | - Tổ phó tổ mẫu giáo 4 Tuổi - Thành viên |
| 9. Bà: Nguyễn Thị Chuyên | - Tổ phó tổ 5 tuổi- Thành viên |

Điều 2. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch, triển khai tới toàn toàn thể CBGVNV của trường.

Hàng năm tiến hành sơ tổng đánh giá kết quả thực hiện từng giai đoạn để có biện pháp điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế đem lại hiệu quả giáo dục cao.

Điều 3. Các bà có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: HS./.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Hồng

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, TẦM NHÌN 2030

A. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020- 2025

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Mầm non Hoàng Diệu được thành lập từ năm 1964, lúc đầu trường có tên là trường mẫu giáo Hoàng Diệu và nhà trẻ Hoàng Diệu. Đến năm 2003 giữa nhà trẻ và trường mẫu giáo được hợp nhất và có tên là trường mầm non bán công Hoàng Diệu. **Tháng 6 năm 2008** trường được đổi tên là trường Mầm non Hoàng Diệu theo Quyết định số 4507/QĐ – UBND ngày 17/6/2008 của UBND huyện Gia Lộc.

Xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương nằm ở phía đông giáp xã Tân Kỳ huyện Tứ Kỳ; phía tây giáp xã Gia Khánh; phía nam giáp xã Hồng Hưng và Dân Chủ huyện Tứ Kỳ; phía bắc giáp xã Gia Lương.

Xã có vị trí cách trung tâm huyện Gia Lộc khoảng 6 km, cách trung tâm tỉnh Hải Dương 12 km, có đường ô tô cao tốc Hà Nội, Hải Phòng đi qua, có 2km quốc lộ 37 qua địa phận xã, có khu công nghiệp Hoàng Diệu.

Xã Hoàng Diệu có diện tích hành chính 753,3 ha với dân số 7.800 người. Như bao làng xã khác của dân tộc Việt nam, Hoàng Diệu được vun đắp bởi nền văn hóa lâu đời, với truyền thống hiếu học, nhân dân cần cù chịu khó, một lòng đi theo Đảng. Trong hai cuộc kháng chiến Hoàng Diệu đã góp sức người, sức của, đấu tranh anh dũng bảo vệ tổ quốc, bảo vệ truyền thống văn hóa lâu đời. Cùng với thời gian phát triển và đi lên, đến nay nhân dân Hoàng Diệu đã có đời sống kinh tế, văn hóa, giáo dục được phát triển rõ rệt.

Phong trào giáo dục của Hoàng Diệu trong nhiều năm qua luôn được giữ vững và phát triển, liên tục được công nhận “xã giáo dục tiên tiến” đến nay xã có trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, xã được công nhận là đơn vị anh hùng trong thời kỳ đổi mới.

Trang thiết bị nội thất trong các phòng chức năng, phòng học đầy đủ theo quy định. Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2018

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo Đảng ủy, HĐND, UBND huyện Gia Lộc, Phòng GD - ĐT huyện Gia Lộc, Đảng ủy, HĐND, UBND Xã Hoàng Diệu cùng với các ban ngành đoàn thể trong công tác tham mưu và xây dựng nhà trường.
- Tập thể sư phạm đoàn kết thân ái, giúp nhau cùng tiến bộ. Ban giám hiệu có năng lực quản lý, có trách nhiệm cao trong công việc, được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Đội ngũ giáo viên, nhân viên, nhiệt tình ham học hỏi, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Chất lượng mũi nhọn luôn được quan tâm. Có giáo viên giỏi cấp Huyện. Đội ngũ nhân viên có trách nhiệm cao trong công việc.
- Chế độ chính sách cho CBGVNV trong nhà trường ổn định tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trong công tác chuyên môn.
- Đa số cha mẹ học sinh luôn quan tâm giúp đỡ nhà trường về mọi mặt từ tinh thần, vật chất, công sức lao động. Công tác xã hội hóa những năm qua được cha mẹ học sinh nhà trường quan tâm và ủng hộ nhiệt tình.
- Các đoàn thể trong nhà trường duy trì tốt các hoạt động, hưởng ứng tốt các phong trào của nhà trường của ngành, địa phương.

2. Khó khăn

- Kinh phí thực hiện mua sắm thêm trang thiết bị hiện đại gặp khó khăn
- Trường có ba điểm, cơ sở vật chất đã lâu năm.
- Một số đồng chí trong nhà trường chưa thực sự nhiệt tình trong công tác.
- Đời sống của một số CB, GV, NV vẫn còn khó khăn.
- Tập thể nhà trường 100% là nữ và giáo viên trong độ tuổi sinh con nhỏ nên thường gặp khó trong công tác phân công nhiệm vụ.
- Dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp trong và ngoài nước ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

3. Tồn tại

- Khả năng sư phạm nghệ thuật tổ chức các hoạt động của giáo viên mới còn hạn chế. Một số giáo viên cao tuổi còn khó khăn trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào soạn giảng.
- Một số nhân viên chưa mạnh dạn, tự tin, chưa phát huy khả năng sáng tạo, Hiệu quả công việc còn chưa cao.

4. Nguyên nhân

- Giáo viên mới vào nghề khả năng và kinh nghiệm chưa nhiều.
- Một bộ phận nhân viên chưa chủ động trong công việc chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động.

II. CƠ SỞ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 26 người; Cán bộ quản lý: 3 người; Giáo viên: 19 người; Nhân viên biên chế: 01 người, nhân viên hợp đồng 03 người.

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 22 người đạt tỷ lệ: 95.7%;

Trung cấp: 01 người, tỷ lệ: 4.3%. Trong đó, biên chế: 23 người đạt tỷ lệ:

100%; Số nhân viên hợp đồng: 3 người. Tổng số đảng viên: 27 người, đạt tỷ lệ: 87%.

- Tỷ lệ giáo viên, nhân viên hiện nay đảm bảo đủ theo chỉ tiêu giao.
- Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của đơn vị qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường. Công tác kiểm tra đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng Đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung;

- Ban giám hiệu có ý thức trách nhiệm cao trong công việc được giao, biết tổ chức, xây dựng kế hoạch để thực hiện các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn;
- Chất lượng học sinh năm học 2019 - 2020

+ Toàn trường có tổng số lớp: 10 nhóm lớp với tổng số học sinh 258 trẻ. Trong đó lớp mẫu giáo: 8lớp (215 trẻ). Lớp nhà trẻ: 02 nhóm (43 trẻ).

+ Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi 100%, trẻ từ 3-4 tuổi đạt 100%, tỷ lệ nhà trẻ: 36.3%.

+ Thực hiện tốt chuyên môn, nội dung chương trình Giáo dục Mầm non; Bé sạch đạt: 99%. Bé chăm đạt: 97%. Bé ngoan đạt: 96%. Sức khỏe bình thường: 99,7%, SDD Nhẹ - thấp còi 0.3%.

+ Cơ sở vật chất: Tổng diện tích khuôn viên trường: 6.741,5 m²

+ Phòng học: 10 phòng

- Các phòng học có đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị đảm bảo theo qui định, đáp ứng yêu cầu cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Thành tích: Đơn vị đã từng bước ổn định và đang phát triển vững chắc về mọi mặt, đã và đang có những định hướng cơ bản và được chính quyền địa phương quan tâm ủng hộ.

- Trường nhiều năm liên tục trường đạt tập thể lao động tiên tiến, Trường tiên tiến xuất sắc.

2. Điểm hạn chế

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:

+ Một số kế hoạch dài hạn và kế hoạch phối hợp đôi lúc xây dựng còn bị trùng lặp.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một số giáo viên trẻ lại đang trong độ tuổi sinh con, nên việc trao đổi chuyên môn nghiệp vụ có những mặt hạn chế;

- Cơ sở vật chất: Một số phòng học thiết kế chưa thật phù hợp. Trang thiết bị vệ sinh hay bị hỏng hóc. Máy tính phục vụ cho công tác quản lý và học tập còn hạn chế.

3. Thời cơ

- Trong những năm qua ngành Giáo dục Đào tạo huyện Gia Lộc đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên đã có những tác động không nhỏ đến tầng lớp CMHS và Chính quyền địa phương; Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm đối với công tác giáo dục của nhà trường;

- Các phong trào học tập, phong trào dạy học được ngành phát động, triển khai phần nào làm thay đổi nhận thức, hành động của đội ngũ Nhà giáo.

4. Thách thức

- Là xã thuần nông, mặt bằng dân trí không đồng đều. Phụ huynh học sinh đa số làm công nhân trong các nhà máy, việc đưa đón con em do ông bà đảm nhiệm; Nhận

thức về công tác Giáo dục trong một bộ phận cha mẹ học sinh còn bất cập, thiếu tính phối hợp; tỷ lệ trẻ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và khó khăn đã giảm xong vẫn còn.

- Việc ứng dụng các nền giáo dục tiên tiến trên thế giới trong giảng dạy còn hạn chế, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, tính sáng tạo, chủ động của một số đội ngũ còn nhiều hạn chế.

- Diễn biến tình hình dịch bệnh Covid trong nước và thế giới phức tạp.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Tham mưu địa phương tiếp tục mở rộng diện tích đất cho nhà trường, xây dựng lại một khu trung tâm bề thế hơn và đáp ứng được số phòng học còn thiếu, bếp ăn hiện đại theo quy trình một chiều củng cố vững chắc cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới nâng cao chất lượng “toàn diện”;

- Tiếp tục khai thác tối đa về ứng dụng CNTT trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang website để phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra nội bộ khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn;

- Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động trẻ đi học chuyên cần nhất là trẻ 5 tuổi;

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho trẻ.

- Tăng cường xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, xây dựng môi trường mở cho trẻ tham gia học tập trải nghiệm.

III. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Tâm nhìn

Một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và trẻ luôn được thương yêu, được an toàn và có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống. Phấn đấu tiến tới một ngôi trường hạnh phúc.

2. Sứ mệnh

Xây dựng một đơn vị có tính kỷ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

<i>Tinh thần trách nhiệm</i>	<i>Lòng nhân ái</i>	<i>Sự hợp tác</i>
------------------------------	---------------------	-------------------

4. Phương châm hành động

"Người học là nhân vật quan trọng của nhà trường, là dòng máu của nhà trường, là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường" " Trẻ em hôm nay - Thế giới ngày mai" " Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"

IV. MỤC TIÊU CHUNG, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

Ổn định, phát triển, xây dựng đơn vị có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, đạt các mức độ theo quy định của trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá giỏi trên 80%. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường 100%, 100% giáo viên tham dự cấp huyện đạt giáo viên giỏi.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính; nhận, gửi, lưu trữ thư điện tử khoa học, hiệu quả.
- Hàng năm số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin 100%;
- 100% nhân viên biên chế đạt trình độ trên chuẩn vào năm 2023;
- Hàng năm đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, cơ sở 15%, Lao động tiên tiến 80-90%;
- Nâng cao chất lượng đảng viên, chất lượng sinh hoạt đảng; Chi bộ luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Trong giai đoạn có 1 – 2 giáo viên (trong đội ngũ CBQL, tổ trưởng, tổ phó CM, đảng viên tham gia học trình độ trung cấp lý luận chính trị).

2.2. Học sinh

- Quy mô: Lớp - học sinh/năm học

2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	2023 - 2024	2024 - 2025
Số lớp: 19	Số lớp: 19	Số lớp: 19	Số lớp 19	Số lớp: 19
Số HS: 445	Số HS: 450	Số HS: 426	Số HS: 511	Số HS: 510

- Chất lượng học tập.
 - + 100% nhóm, lớp thực hiện tốt chuyên môn, nội dung chương trình giáo dục Mầm non; Hàng năm Bé sạch đạt: 100%. Bé chăm đạt: 97%. Bé ngoan đạt: 96%. Sức khỏe bình thường: 98% , SDD nhẹ và thấp còi dưới 2%.
 - + Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đạt 100%, huy động trẻ 3-4 tuổi từ 99% trở lên. Hoàn thành CTGDMN trẻ 5T, tiến tới phổ cập GDMNTE4 tuổi;
 - + Chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ hàng năm đạt trên 90%.
 - + Hàng năm đều có trẻ tham gia thi các hội thi do các cấp phát động và có giải thưởng.

2.3. Cơ sở vật chất.

Duy trì cơ sở vật chất hiện có, nâng cấp cải tạo, đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo đạt các tiêu chuẩn quy định trường chuẩn Quốc gia mức độ II vào năm 2027, cụ thể:

- Có đủ phòng học, phòng chức năng và được trang bị đầy đủ các điều kiện cần thiết phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.
- Cải tạo vườn cổ tích, vườn cây ăn quả, vườn rau.
- Làm mái sân khấu cho trẻ hoạt động.
- Đầu tư trang thiết bị cho nhà bếp.
- Xây dựng môi trường sư phạm luôn đạt "Cơ quan văn hoá".

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Ổn định về mọi mặt làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây

dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

*** Nhiệm vụ.**

- Tập trung mọi nguồn lực tiếp tục củng cố các kết quả đã đạt được, phát triển trường lớp về mọi mặt trong năm học này và những năm học tiếp theo;
- Xây dựng bộ máy quản lí, các tổ chức đoàn thể nhà trường; xây dựng khối đoàn kết nội bộ đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển của nhà trường;

*** Giải pháp.**

- Ổn định công tác tổ chức, nắm bắt các thông tin về mặt bằng của trẻ, làm tốt công tác thông tin hai chiều trong địa bàn tuyển sinh của nhà trường;
- Gắn trách nhiệm của từng cá nhân đối với công việc được giao. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ để đáp ứng với yêu cầu công việc của nhà trường trong giai đoạn hiện nay;
- Ra Nghị quyết chuyên đề gắn liền trách nhiệm của mỗi CB, GV, NV và yêu cầu giáo viên thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, trao dồi đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, trách nhiệm của Nhà giáo để có được sự mẫu mực, uy tín đối với đồng nghiệp cũng như đối với phụ huynh và học sinh;
- Tổ chức các chuyên đề về giảng dạy, sử dụng phương pháp dạy theo từng môn học, giúp GV có các kỹ năng soạn giảng cho phù hợp với đối tượng trẻ của từng lớp, từng điểm trường, tăng cường ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới phù hợp với tình hình thực tế địa phương;
- Kiểm tra hồ sơ giáo viên theo kế hoạch, đột xuất. Tăng cường dự giờ thăm lớp để kịp thời điều chỉnh những thiếu sót trong giảng dạy, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ;
- Xây dựng hệ thống tiêu chí, minh chứng, áp dụng chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non để đánh giá phân loại GV cuối năm học từ đó có những định hướng bố trí, sắp xếp và làm tốt công tác bồi dưỡng GV hàng năm.

*** Người phụ trách.**

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên từng nhóm, lớp và đội ngũ nhân viên.

2. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới xây dựng chất lượng “mũi nhọn”.

*** Nhiệm vụ.**

Phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng, phân công, phân nhiệm cho từng cá nhân và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

*** Giải pháp.**

- Thường xuyên tổ chức các buổi học tập Nghị quyết, chỉ thị, các văn bản, Điều lệ trường Mầm non, các văn bản liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của CB, GV, NV trong nhà trường;
- Tổ chức thường xuyên các chuyên đề dạy học, tổ chức cho giáo viên nòng cốt được tham gia giao lưu học tập ở các trường bạn;

*** Người phụ trách:**

- Ban Giám hiệu.

3. Tiếp tục khai thác UDCNTT trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang website phục vụ cho công tác giáo dục.

* Nhiệm vụ: Sử dụng tiết kiệm các nguồn kinh phí để đầu tư hệ thống máy tính, các thiết bị giáo dục khác theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài, phấn đấu đạt các tiêu chí về trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 sau khi kiểm tra lại vào tháng 8 năm 2025 .

* Giải pháp: Tham mưu với UBND xã, phòng GD&ĐT, UBND huyện Gia Lộc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường. Tiếp tục huy động các nguồn lực đóng góp, ủng hộ của CMHS, các tổ chức đoàn thể, các công ty, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn xã để thực hiện đầu tư xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng xây dựng cảnh quan nhà trường. Thường xuyên kiểm tra, thống kê thiết bị, đồ dùng dạy học hết hạn sử dụng, đã hỏng để có kế hoạch mua sắm, sửa chữa đề nghị cấp trên bổ sung.

* Người phụ trách: Hiệu trưởng, CT Công đoàn, kế toán, nhân viên.

4. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra nội bộ khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện Kế hoạch dài hạn

* Nhiệm vụ: Xây dựng và phát triển ý chí làm việc của tập thể, mỗi thành viên trong đơn vị đều phải có tư tưởng dám nghĩ, biết làm, nâng cao tính phê bình và tự phê bình của mỗi cá nhân, có định hướng cụ thể về hình ảnh của trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

* Giải pháp: Giảm bớt thủ tục hành chính trong công tác điều hành quản lý của Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể như: hạn chế các buổi hội họp, triển khai nhanh đầy đủ và kịp thời các nội dung cần làm; Đổi mới cách đánh giá, kiểm tra, khắc phục kịp thời và đạt hiệu quả các sai sót hạn chế của từng cá nhân và các tổ chức đoàn thể; Làm tốt công tác thi đua khen thưởng đối với giáo viên và học sinh; đánh giá đúng năng lực thực của từng cá nhân; Bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với năng lực của từng cá nhân; tạo điều kiện cho những giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được tham gia học tập các lớp nâng chuẩn trong từng năm học; Chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật lao động, đảm bảo ý thức trách nhiệm và nề nếp làm việc.

* Người phụ trách: Hiệu trưởng, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua...

5. Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động trẻ đi học chuyên cần.

* Nhiệm vụ: Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các phong trào và các cuộc vận động. Đặc biệt là cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; Triển khai thực hiện chỉ thị 06-CT/TU ngày 29/3/2016 của Tỉnh Ủy về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của đơn vị. Thực hiện tốt phương châm “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.

* Giải pháp: Làm tốt công tác nêu gương các cá nhân điển hình trong các buổi hội họp, hội nghị, tổng kết, sơ kết; Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác soạn bài, xây dựng kế hoạch, tránh máy móc, sao chép,... để GV có thời gian đầu tư cho mục tiêu bài dạy nhằm “chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục” trẻ tốt hơn; Đổi mới hình thức hội họp, đổi mới hình thức thảo luận với CMHS các lớp, tạo sự gần gũi giữa người làm công tác GD và "khách hàng" của mình để có sự thống nhất cách giáo dục trẻ, duy trì tốt sĩ số trẻ đến lớp.

* Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, tổ phó CM, GV chủ nhiệm.

6. Thực hiện có hiệu quả VSATTP, VSMT, làm tốt công tác bán trú.

* Nhiệm vụ: Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn TP, VSMT cho trẻ trong nhà trường. Đội ngũ nhân viên cấp dưỡng phải được tập huấn kiến thức VSATTP... Hợp đồng thực phẩm đảm bảo chất lượng giá cả và đầy đủ thủ tục...

- Thực hiện tốt phương châm "Trẻ em như búp trên cành Biết ăn ngủ, biết học hành là ngoan".

* Giải pháp: 100% nhân viên cấp dưỡng và BGH phải được tập huấn kiến thức VSATTP theo qui định. Phân công PHT phụ trách bán trú ký kết hợp đồng thực phẩm đảm bảo chất lượng, giá cả và đầy đủ thủ tục... Thực hiện tính khẩu phần ăn cho trẻ trên phần mềm đã được tập huấn. Thành lập ban kiểm tra VSATTP và vệ sinh môi trường,...

* Người phụ trách: BGH và toàn thể nhà trường.

7. Đổi mới công tác giáo dục đạo đức, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

* Nhiệm vụ: Tổ chức các hoạt động ngoài trời, tổ chức các chuyên đề và ngoại khoá để giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

* Giải pháp: Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp như giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ: rửa tay, tự xúc cơm ăn, chải răng, thay quần áo, lau mặt... phù hợp với thực trạng đối tượng học sinh của từng lớp; Tổ chức các chuyên đề về giáo dục đạo đức, triển khai cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; "Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo" tuyên truyền về môi trường, về "Biển đảo" đến trẻ và toàn thể giáo viên để cùng thực hiện các công việc cụ thể như: hiểu biết và gìn giữ biển đảo của dân tộc, giúp nhau trong học tập, vâng lời bố mẹ, ông bà, cô giáo, bước đầu biết làm quen với việc gây quỹ ủng hộ bạn nghèo, bạn khó khăn; đánh giá đúng năng lực, chất lượng của trẻ; Tăng cường tổ chức các hoạt động vui chơi, trò chơi học tập, trò chơi dân gian để rèn tính mạnh dạn, tự tin cho trẻ.

* Người phụ trách: BGH, Công đoàn, Đoàn TN, Ban đại diện CMHS, giáo viên.

8. Huy động các nguồn lực tài chính phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025.

* Nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch theo giai đoạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

* Giải pháp:

- Hàng năm, căn cứ vào nguồn nhân sách nhà nước cấp, tiết kiệm chi tiêu phần đầu cải tạo khuôn viên trường lớp hoàn thiện cơ sở vật chất đảm bảo theo yêu cầu của trường chuẩn quốc gia mức độ II. Hoàn thiện thư viện thân thiện và khu vực trải nghiệm cho trẻ hoạt động.

- Huy động sự ủng hộ của các bậc phụ huynh mua sắm trang thiết bị đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động phù hợp với tình hình trường lớp và tình hình thực tế địa phương.

- Vận động các doanh nghiệp đầu tư xây dựng mái tôn cho trẻ hoạt động, nội thất phục vụ các phòng chức năng như máy tính, bàn ghế phòng máy, các đồ dùng trong phòng vận động, phòng nghệ thuật, các đồ dùng dụng cụ cho nhà bếp... theo

hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.

- Huy động sự ủng hộ của những người con thành đạt của quê hương để bổ sung hệ thống cây xanh góp phần xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.
- Tham mưu với Ngân hàng Nông nghiệp huyện Gia Lộc ủng hộ ghế đá quanh sân trường.

* Người phụ trách: BGH, Công đoàn, Đoàn TN, Ban đại diện CMHS, giáo viên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược trường Mầm non Hoàng Diệu được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường và được công khai trong bảng tuyên truyền nhà trường, trên trang Website.
- Báo cáo với Phòng GD&ĐT, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn xã Hoàng Diệu.

2. Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược.

Giai đoạn 1: Từ năm 2020 - 2021

- + Triển khai Kế hoạch chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, NV, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo;
- + Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung cho Kế hoạch;
- + Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung:
 - * Cơ sở vật chất:
 - Thiết kế đầu tư phòng tin học, ngoại ngữ.
 - Tiếp tục đầu tư, mua sắm trang thiết bị theo TT 02 của Bộ GD-ĐT.
 - Bổ sung đồ dùng, trang thiết bị máy móc phòng tin học, ngoại ngữ.
 - Kiểm kê và thanh lý tài sản theo quy định.
 - Cập nhật tài sản vào phần mềm theo quy định.
 - * Công tác XHHGD, huy động nguồn lực tài chính phát triển nhà trường
 - Phấn đấu huy động từ các công ty, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn bằng các hiện vật, tiền mặt... phục vụ cho các hoạt động của nhà trường, đầu tư xây dựng môi trường cảnh quan trong và ngoài lớp học. Bổ sung bàn ghế phòng máy, phòng thể chất, phòng đa năng...
 - Kết hợp với phụ huynh mua sắm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động của trẻ.
 - Tiết kiệm chi tiêu từ nguồn ngân sách và nguồn học phí để cải tạo môi trường trong và ngoài lớp học.
- * Nâng cao trình độ đào tạo đội ngũ:
 - Trên chuẩn: CBQL:100%; GV: 100 %; NV: 100%
 - Trình độ lý luận chính trị: 01 Đảng viên đi học trung cấp.
 - 90% GV đạt Khá + Xuất sắc chuẩn nghề nghiệp GV Mầm non.
 - 100% CBQL được đánh giá chuẩn Từ Khá trở lên, Hiệu trưởng được đánh giá tốt.

- 100% CB-GV-NV được đánh giá xếp loại công chức, viên chức

* Công tác huy động trẻ 5 tuổi:

Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT, Xây dựng nền tảng cho PCGDMNTEBT. Trẻ từ 3 tuổi đạt từ 98% trở lên.

* Công tác tuyển sinh:

Tuyển sinh đạt chỉ tiêu, kế hoạch giao.

* Chi bộ Đảng + đoàn thể:

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng.

- Tổ chức tốt các kỳ Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2020-2022, Đại hội Công đoàn, Đoàn thanh niên... theo các nhiệm kỳ.

* GV giỏi:

Cấp trường 100%, 100% GV dự thi đạt GVG huyện.

* Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ phấn đấu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, PCCN, VSATTP, VSMT... THPT-HSTC, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm TT.

* Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng:

+ 100% GV và trẻ thực hiện nghiêm túc CTGDMN

Bé sạch đạt: 100%.

Bé chăm đạt: 97%.

Bé ngoan đạt: 96 %.

Bé ngoan TD: 96%

Sức khỏe bình thường: 98%

SDD nhẹ và thấp còi dưới 2%.

95-100% trẻ phát triển toàn diện.

100% trẻ được đánh giá chất lượng theo qui định.

100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo Thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

* Thi đua:

+ Chính quyền: Tập thể lao động tiên tiến.

+ Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ. 100% ĐV hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn + Chi đoàn: Vững mạnh tiêu biểu.

+ 90% trở lên CB-GV-NV đạt CSTĐ cấp cơ sở và LĐTT.

* Công tác kiểm định chất lượng và trường Chuẩn quốc gia:

Tiếp tục giữ vững tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia Mức độ 1. Từng bước phấn đấu đạt các tiêu chí chuẩn mức độ 2.

Giai đoạn 2: Từ năm 2021 – 2022

* Cơ sở vật chất:

- Đầu tư mái vòm để tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Xây dựng môi trường bên ngoài theo hướng vẽ tranh tường, trồng cây xanh, cải

tạo sân vườn.

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị theo quy định.

- Bổ sung mua sắm đồ dùng bán trú.

- Kiểm kê và thanh lý tài sản theo quy định.

- Cập nhật tài sản vào phần mềm theo quy định.

* Công tác XHHGD, huy động nguồn lực tài chính phát triển nhà trường Huy động các nguồn lực đạt chỉ tiêu phục vụ cho các hoạt động của nhà trường trong năm học, cụ thể huy động doanh nghiệp đầu tư mái vòm cho trẻ hoạt động, bổ sung trang thiết bị cho nhà bếp. Vận động phụ huynh, giáo viên ủng hộ ngày công tham gia cải tạo môi trường bên ngoài, vận động các nhà hảo tâm ủng hộ sơn, màu vẽ, cây xanh để cải tạo, xây dựng môi trường giáo dục.

- Kết hợp với phụ huynh mua sắm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động của trẻ.

- Tiết kiệm chi tiêu từ nguồn ngân sách và nguồn học phí tiếp tục cải tạo môi trường trong và ngoài lớp học.

* Nâng cao trình độ đào tạo đội ngũ:

- Trên chuẩn: 100% CBGVNV

- Trình độ lý luận chính trị: 01 Đảng viên đi học trung cấp.

- 95% GV tự đánh giá đạt Khá + Xuất sắc chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non.

- 100% CBQL tự đánh giá chuẩn Khá trở lên.

- 100% CB-GV-NV được đánh giá xếp loại công chức, viên chức

* Công tác huy động trẻ 4, 5 tuổi:

Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 4, 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMN.

* Công tác tuyển sinh:

Tuyển sinh đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

* Chi bộ Đảng:

Phấn đấu chi bộ đạt xuất sắc.

* GV giỏi:

Cấp trường 100%, 100% GV dự thi đạt GVG huyện.

* Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:

- CB-GV-NV và học sinh phấn đấu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, PCCN, VSATTP, VSMT,... THPT-HSTC, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

* Chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng:

+ 100% GV và trẻ thực hiện nghiêm túc CTGDMN

Bé sạch đạt: 100%.

Bé chăm đạt: 97%.

Bé ngoan đạt: 96 %.

Bé ngoan TD: 96%

Sức khỏe bình thường: 98%

SDD nhẹ và thấp còi dưới 2%.

95-100% trẻ phát triển toàn diện.

100% trẻ được đánh giá chất lượng theo qui định.

100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo Thông tư liên tịch số 13/2016-TTLLT-BYT-BGDĐT.

* Thi đua:

+ Chính quyền : Tập thể lao động tiên tiến.

+ Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 100% ĐV hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn + Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

+ 90% CB-GV-NV đạt CSTĐ cấp cơ sở và LĐTT

* Công tác kiểm định chất lượng và trường Chuẩn quốc gia:

Phấn đấu đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và trường chuẩn quốc gia Mức độ 2.

Giai đoạn 3: Từ năm 2022 - 2023

* Cơ sở vật chất:

- Từng bước đầu tư hệ thống điều hòa, bình nóng lạnh

- Sửa chữa, sơn lại đồ chơi ngoài trời.

- Mua sắm trang thiết bị theo quy định.

- Tiếp tục nâng cấp sân vườn, khu trải nghiệm cho trẻ.

* Công tác XHHGD, huy động nguồn lực tài chính phát triển nhà trường

- Huy động doanh nghiệp đầu tư điều hòa, bình nóng lạnh cho các lớp.

- Kết hợp với phụ huynh mua sắm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động của trẻ.

- Tiết kiệm chi tiêu từ nguồn ngân sách và nguồn học phí sơn sửa chữa đồ dùng đồ chơi.

* Nâng cao trình độ đào tạo đội ngũ:

- Trên chuẩn: 100% CBGVNV.

- Trình độ lý luận chính trị: 01 Đảng viên đi học trung cấp.

- 95% GV đạt Khá + Xuất sắc chuẩn nghề nghiệp GV Mầm non.

- 100% CBQL đánh giá chuẩn Từ Khá trở lên, HT được đánh giá tốt.

- 100% CB-GV-NV được đánh giá xếp loại công chức, viên chức

* Công tác huy động trẻ 4, 5 tuổi:

Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 4, 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMN.

* Công tác tuyển sinh:

Tuyển sinh đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

* Chi bộ Đảng:

Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2024.

* GV giỏi:

Cấp trường 100%, 100% GV dự thi đạt GVG huyện.

* Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:

- CB-GV-NV và học sinh phấn đấu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, PCCN, VSATTP, VSMT... THPT-HSTC, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương

đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

* Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng:

100% GV và trẻ thực hiện nghiêm túc CTGDMN

Bé sạch đạt: 100%.

Bé chăm đạt: 97%.

Bé ngoan đạt: 96 %.

Bé ngoan TD: 96%

Sức khỏe bình thường: 98%

SDD nhẹ và thấp còi dưới 2%.

90% trẻ phát triển toàn diện.

100% trẻ được đánh giá chất lượng theo qui định.

100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo Thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

* Thi đua:

+ Chính quyền: Tập thể lao động tiên tiến.

+ Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hàng năm có 100% ĐV hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn + Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

+ 90% CB-GV-NV đạt CSTĐ cấp cơ sở và LĐTT

* Công tác kiểm định chất lượng và trường Chuẩn quốc gia:

Tiếp tục giữ vững tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và trường chuẩn quốc gia Mức độ 2.

Giai đoạn 4: Từ năm 2023 - 2024

* Cơ sở vật chất:

- Sửa chữa đường điện, đường thoát nước, ống thoát nước các lớp, trường, bồn sục, sửa chữa các thiết bị điện...

- Mua sắm trang thiết bị theo quy định.

- Cải tạo các hạng mục công trình xuống cấp.

* Công tác XHHGD, huy động nguồn lực tài chính phát triển nhà trường

- Huy động doanh nghiệp đầu tư trang thiết bị phục vụ các hoạt động của nhà trường.

- Kết hợp với phụ huynh mua sắm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động của trẻ.

- Tiết kiệm chi tiêu từ nguồn ngân sách và nguồn học phí tu sửa cơ sở vật chất, trang thiết bị hỏng.

* Nâng cao trình độ đào tạo:

- Trên chuẩn: 100% CGBGVNV

- Trình độ lý luận chính trị: 01 Đảng viên đi học trung cấp.

- 90% GV đạt Khá + Xuất sắc chuẩn nghề nghiệp GV Mầm non.

- 100% CBQL tự đánh giá chuẩn Khá trở lên.

- 100% CB-GV-NV được đánh giá xếp loại công chức, viên chức

* Công tác huy động trẻ 4, 5 tuổi:

Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 4, 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMN.

* Công tác tuyển sinh:

Tuyển sinh đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

* Chi bộ Đảng:

Nâng cao chất lượng đảng viên.

* GV giỏi:

Cấp trường 90%, 100% GV dự thi đạt GVG huyện.

* Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:

- CB-GV-NV và học sinh phấn đấu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, PCCN, VSATTP, VSMT... THPT-HSTC, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

* Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng:

100% GV và trẻ thực hiện nghiêm túc CTGDMN

Bé sạch đạt: 100%.

Bé chăm đạt: 97%.

Bé ngoan đạt: 96 %.

Bé ngoan TD: 96%

Sức khỏe bình thường: 98,5%

SDD nhẹ và thấp còi dưới 1,5%.

90% trẻ phát triển toàn diện.

100% trẻ được đánh giá chất lượng theo qui định.

100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo Thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

* Thi đua:

+ Chính quyền : Tập thể lao động xuất sắc.

+ Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hàng năm có 100% ĐV hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn + Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

+ 95% CB-GV-NV đạt CSTĐ cấp tỉnh, cấp cơ sở và LĐTT

* Công tác kiểm định chất lượng và trường Chuẩn quốc gia:

Tiếp tục giữ vững tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và trường chuẩn quốc gia Mức độ 2.

Giai đoạn 5: Từ năm 2024 – 2025

- Tham mưu địa phương mở rộng khuôn viên trường, lớp, xây lại bếp ăn theo hướng hiện đại đảm bảo quy trình chế biến một chiều.

* Cơ sở vật chất

- Sửa chữa bổ sung, sơn lại đồ chơi ngoài trời.

- Sửa chữa đường điện, đường thoát nước, ống thoát nước các lớp, nhà vệ sinh. Bổ sung một số trang thiết bị, đồ dùng phòng học, phòng chức năng, khu trải nghiệm, khu vận động.

- Mua sắm trang thiết bị theo quy định.

- Bổ sung mua sắm đồ dùng bán trú

* Công tác XHHGD, huy động nguồn lực tài chính phát triển nhà trường

- Tham mưu với địa phương đầu tư xây lại bếp ăn bán trú.
- Huy động doanh nghiệp đầu tư trang thiết bị phục vụ các hoạt động của nhà trường.
- Kết hợp với phụ huynh mua sắm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho các hoạt động của trẻ.
- Tiết kiệm chi tiêu từ nguồn ngân sách và nguồn học phí tu sửa cơ sở vật chất, trang thiết bị hỏng.

* Nâng cao trình độ đào tạo

- Trên chuẩn: 100%CBGVNV.

- Trình độ lý luận chính trị: 1 đảng viên đi học trung cấp.

- 90% GV đạt Khá + Tốt chuẩn nghề nghiệp GV Mầm non.

- 100% CBQL đánh giá chuẩn từ Khá trở lên, HT được đánh giá tốt.

- 100% CB-GV-NV được đánh giá xếp loại công chức, viên chức

* Công tác huy động trẻ 4, 5 tuổi:

Phần đầu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 4, 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMN.

* Công tác tuyển sinh:

Tuyển sinh đạt chỉ tiêu kế hoạch giao

* Chi bộ Đảng+ Đoàn thể:

Giữ vững danh hiệu tiêu biểu.

* GV giỏi:

Cấp trường 90%, 100% GV dự thi đạt GVG huyện.

* Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:

- CB-GV-NV và trẻ phần đầu tham gia 100% các phong trào do các cấp tổ chức.

- 100% CB-GV-NV thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: ATGT, ANTT, PCCN, VSATTP, VSMT... THPT-HSTC, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

* Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng:

+ 100% GV và trẻ thực hiện chương trình GDMN

Bé sạch đạt: 100%.

Bé chăm đạt: 97%.

Bé ngoan đạt: 96%.

Sức khỏe bình thường: 98,5%

SDD nhẹ và thấp còi dưới 2%.

100% trẻ phát triển toàn diện.

100% GV và trẻ được đánh giá chất lượng theo quy định.

100% được đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

* Thi đua:

+ Chính quyền: TTLĐ xuất sắc.

+ Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hàng năm có 100% ĐV hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn + Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

+ 100% CB-GV-NV đạt CSTĐ cấp tỉnh, cấp cơ sở và LĐTT

* Công tác kiểm định chất lượng và trường Chuẩn quốc gia:

Tiếp tục giữ vững tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và trường chuẩn quốc gia Mức độ 2.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đến cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Hàng năm tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với các Tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ Kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

8. Đối với các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình hành động sát với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong Kế hoạch này.

B. CHIẾN LƯỢC, TẦM NHÌN 2030

- Xây dựng trường mầm non Hoàng Diệu trở thành một điểm sáng về giáo dục mầm non trong việc ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, ReggioEmilia.
- Phân đấu trở thành ngôi trường tự động hóa trong phương pháp quản lý, chỉ đạo, điều hành.

VI. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ

Kế hoạch chiến lược phát triển của trường Mầm non Hoàng Diệu cơ bản đã xác định được những mục tiêu cụ thể, các biện pháp dài hạn mà tập thể sư phạm nhà trường thể hiện rõ tâm tư, nguyện vọng, nhằm nêu cao tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước giao.

Rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp lãnh đạo cũng như cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để đơn vị thực hiện lộ trình đúng kế hoạch và hiệu quả nhất./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Đảng ủy-UBND xã Hoàng Diệu (b/c);
- Cán bộ GVNV (T/h);
- Lưu: HS./.

Số: 14 /KH-MNHD

Hoàng Diệu, ngày 15 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển trường Mầm non Hoàng Diệu
giai đoạn 2020- 2025

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục 2009 (Luật số 44/2009/QH12, ban hành ngày 25/11/2009);

Căn cứ Số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 Quyết định ban hành điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ vào kết quả thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2016- 2020;

Kế hoạch chiến lược phát triển trường Mầm non Hoàng Diệu giai đoạn 2020 – 2025 là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc xây dựng và phát triển nhà trường. Tập thể sư phạm nhà trường quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần xây dựng ngành giáo dục huyện Gia Lộc nói riêng và tỉnh Hải Dương nói chung phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Hoàng Diệu, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương nằm ở phía đông giáp xã Tân Kỳ huyện Tứ Kỳ; phía tây giáp xã Gia Khánh; phía nam giáp xã Hồng Hưng và Dân Chủ huyện Tứ Kỳ; phía bắc giáp xã Gia Lương.

Xã có vị trí cách trung tâm huyện Gia Lộc khoảng 6 km, cách trung tâm tỉnh Hải Dương 12 km, có đường ô tô cao tốc Hà Nội, Hải Phòng đi qua, có 2km quốc lộ 37 qua địa phận xã, có khu công nghiệp Hoàng Diệu.

Xã Hoàng Diệu có diện tích hành chính 753,3 ha với dân số 7.800 người. Như bao làng xã khác của dân tộc Việt nam, Hoàng Diệu được vun đắp bởi nền văn hóa lâu đời, với truyền thống hiếu học, nhân dân cần cù chịu khó, một lòng đi theo Đảng. Trong hai cuộc kháng chiến Hoàng Diệu đã góp sức người, sức của, đấu tranh anh dũng bảo vệ tổ quốc, bảo vệ truyền thống văn hóa lâu đời. Cùng với thời gian phát triển và đi lên, đến nay nhân dân Hoàng Diệu đã có đời sống kinh tế, văn hóa, giáo dục được phát triển rõ rệt.

Phong trào giáo dục của Hoàng Diệu trong nhiều năm qua luôn được giữ vững và phát triển, liên tục được công nhận “xã giáo dục tiên tiến” đến nay xã có trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, xã được công nhận là đơn vị anh hùng trong thời kỳ đổi mới.

Trường Mầm non Hoàng Diệu được thành lập từ năm 1964, lúc đầu trường có tên là trường mẫu giáo Hoàng Diệu và nhà trẻ Hoàng Diệu. Đến năm 2003 giữa nhà trẻ và trường mẫu giáo được hợp nhất và có tên là trường mầm non bán công Hoàng Diệu. **Tháng 6 năm 2008** trường được đổi tên là trường Mầm non Hoàng Diệu theo Quyết định số 4507/QĐ – UBND ngày 17/6/2008 của UBND huyện Gia Lộc.

Hiện tại trường đang quản lý 3 điểm trường với 17 phòng học kiên cố cao tầng, 3 phòng chức năng và công trình phụ trợ đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Tổng diện tích trong toàn trường là 6.745 m².

Trong 55 năm xây dựng và phát triển nhà trường đã nhiều năm liên tục đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến và tập thể lao động xuất sắc. Với sự nỗ lực không mệt mỏi của Đảng bộ nhân dân trong xã và tập thể sư phạm nhà trường đến tháng 7 năm 2008 trường Mầm non Hoàng Diệu là trường thứ 2 của bậc học mầm non trong huyện Gia Lộc vinh dự được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Năm học 2011-2012 trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc và được suy tôn là lá cờ đầu bậc học mầm non của huyện Gia Lộc; năm học 2012-2013 trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen; năm học 2013-2014 là năm thứ 3 liên tiếp trường đạt danh hiệu tập thể LĐXS và được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen; năm học 2014-2015 trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc được suy tôn lá cờ đầu của bậc học mầm non huyện Gia Lộc; năm học 2015-2016 đến năm học 2017-2018 đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến và năm học 2017-2018 trường được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen; năm học 2018-2019 trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc và được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen. Chi bộ trường mầm non nhiều năm liền đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh và vững mạnh xuất sắc, các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên đạt vững mạnh xuất sắc.

I-ĐỘI NGŨ

1.1.Điểm mạnh

- Đội ngũ giáo viên trẻ khỏe nhiệt tình, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đa số giáo viên ở tại địa phương, có quyết tâm cao, có sự nỗ lực trong việc đổi mới phương pháp giáo dục trẻ. Tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực sư phạm cho bản thân.

- Giáo viên nhiều kinh nghiệm trong chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, ham học hỏi, thường xuyên trao đổi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn.
- Giáo viên đạt trình độ trên chuẩn trở lên, chất lượng chuyên môn nghiệp vụ sư phạm của giáo viên đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Giáo viên của trường tận tâm với công việc, tận tụy vì học trò, nhiệt tình, gần bó và mong muốn nhà trường ngày càng phát triển.

1.2. Hạn chế

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên mới ra trường còn hạn chế.
- Giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong công tác tổ chức các hoạt động cho trẻ chưa phong phú sáng tạo.

1.3. Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường

- Việc nâng cao chất lượng giáo dục cũng như quá trình áp dụng các hình thức đổi mới sinh hoạt chuyên môn gặp nhiều khó khăn.

2. Học sinh

2.1. Điểm mạnh

- Các cháu chăm và ngoan, lễ phép biết vâng lời ba mẹ, ông bà và thầy cô...
- Hầu hết cha mẹ quan tâm, chăm lo đến việc học tập của con em mình.
- Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện tốt nhất để hỗ trợ các cháu, nhất là những trẻ nghèo khó khăn trong cuộc sống.

2.2. Hạn chế

- Một số cha mẹ học sinh chưa quan tâm đến con em, chưa phối hợp với nhà trường để giáo dục các cháu trong chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2.3. Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường

- Chất lượng chăm sóc trẻ đạt hiệu quả nhưng chưa cao do một số phụ huynh quá cưng chiều trẻ gặp khó khăn cho giáo viên trong công tác giảng dạy.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị

3.1. Điểm mạnh

- Phòng học và các phòng chức năng được xây dựng đạt chuẩn, thông thoáng.
- Thiết bị dạy học được đầu tư đầy đủ để phục vụ cho công tác dạy và học.
- Các phòng làm việc được trang bị máy móc đầy đủ.

3.2. Hạn chế

- Phòng chức năng còn thiếu.
- Công tác quản lý, sử dụng thiết bị của nhân viên chưa thuần thục dạy còn hạn chế, phong trào tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên chưa được phát động thường xuyên.
- Phương tiện hỗ trợ dạy và học đã được trang bị nhưng khả năng vận dụng của giáo viên còn yếu nên chưa khai thác hết công năng của các thiết bị mới.

3.3. Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường

- Hoạt động dạy học chưa được phát huy tối đa; việc khai thác tiềm năng của học sinh chưa đạt hiệu quả cao nhất.

4. Thông tin

4.1. Điểm mạnh

- Khả năng tiếp nhận thông tin, truy cập, xử lý thông tin đã đáp ứng được các yêu cầu trong công tác quản lý và dạy học.

- Thông tin phản hồi giữa nhà trường và gia đình kịp thời, chính xác.

4.2. Hạn chế

- Việc lưu trữ thông tin của một vài bộ phận chưa tốt, việc sắp xếp hồ sơ lưu trữ của nhân viên Văn thư chưa khoa học và chưa có hệ thống.

4.3. Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường

- Truy cập thông tin về giáo viên, học sinh cũng như các số liệu hàng năm của nhà trường còn chậm nên phần nào đã làm ảnh hưởng đến tiến độ của các báo cáo lên cấp trên.

5. Tài chính

5.1. Điểm mạnh

- Tài chính của nhà trường được công khai minh bạch, rõ ràng, đầy đủ. Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường được bổ sung, điều chỉnh theo từng năm cho phù hợp với quy định của pháp luật và được thông qua tại Hội nghị viên chức đầu mỗi năm học.
- Không có tình trạng lạm thu trong nhà trường.

5.2. Hạn chế

- Kinh phí cho các hoạt động phong trào trong nhà trường còn hạn hẹp.

5.3. Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường

Hạn chế trong công tác tổ chức cho đội ngũ các hoạt động trải nghiệm và các hoạt động phong trào trong nhà trường.

6. Tổ chức dạy học

6.1. Điểm mạnh

- Thực hiện chương trình giáo dục, kiểm tra đánh giá theo đúng quy chế và đúng tiến độ.
- Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường đạt hiệu quả, đảm bảo các chỉ tiêu đề ra.

6.2. Hạn chế

- Một số ít giáo viên còn lúng túng trong tổ chức hoạt động cho trẻ theo quản điểm lấy trẻ làm trung tâm.

6.3. Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường

- Các hội thi giáo viên giỏi cơ sở, cấp huyện tỷ lệ đảm bảo nhưng chưa cao.

7. Lãnh đạo và quản lý

7.1. Điểm mạnh

- Có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với trường, hết lòng vì tập thể và học sinh.
- Được sự tin nhiệm và tin tưởng của cán bộ giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

- Nhiệt tình, năng động, làm việc đúng quy chế và có kế hoạch, phương pháp làm việc khoa học.

- Dự báo được tình hình, kiên quyết và nghiêm túc trong công tác.

- Quan tâm chăm sóc đời sống cán bộ giáo viên và nhân viên.

7.2. Hạn chế

- Một số tổ trưởng chuyên môn chưa tận tâm với nghề và chưa tận lực với công việc. Chưa tích cực tự bồi dưỡng giáo viên trong tổ để nâng cao năng lực của giáo viên về mọi mặt.

- Lãnh đạo nhà trường thường xuyên thay đổi nhân sự nên ảnh hưởng đến công việc.

7.3. Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường

- Chưa khai thác và phát huy hết năng lực của từng giáo viên.

8. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

8.1. Đội ngũ giáo viên

Stt	Tổ chuyên môn	Giáo viên		Đảng viên	Biên chế		Trình độ		12+2
		Tổng số	Nữ		Biên chế	Hợp đồng	Đại học	Cao đẳng	
1	Tổ MG 5T	8	8		8	0		1	
2	Tổ MG 4T	10	10		10	0		1	
3	Tổ MG 3T	10	10		10	0		1	
4	Tổ -NT	10	10		10	0		1	
	Tổng cộng	38	38		38	0		4	

8.2. Đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ đào tạo			
		T. số	Nữ				ĐH	CD	TC	Khác
1	Cán bộ quản lý	3	3	3	3	0	3	0	0	0
2	Kế toán	1	1	1	1	0	1	0	0	0
3	Văn thư	0	0	0	0	0	0	0	1	0
4	Y tế	0	0	0	0	0	0	0	1	0
7	Bảo vệ	3	0	0	0	0	0	0	0	3
8	Cấp dưỡng	4	4	0	0	0	0	0	0	4
	Tổng	11	11	4	4	0	4	0	0	7

9. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong 5 năm qua

- Tỷ lệ chuyên cần trẻ mẫu giáo đạt 90% trở lên, trong đó trẻ 5 tuổi đạt 95% trở lên.
- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt 90% trở lên.
- 100% các cháu 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.
- 100% các cháu có một số kỹ năng tốt: tự phục vụ bản thân, kỹ năng bảo vệ môi trường, kỹ năng biết phòng tránh thất lạc, không theo người lạ...

(số liệu thuyết minh phần 3.2)

10. Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích đất sử dụng của nhà trường 6.741,5 m², với 3 điểm trường. Trong đó diện tích xây dựng là m²

- Phòng học: 19 nhóm lớp, có đủ bàn ghế phù hợp với độ tuổi các cháu.

- Phòng y tế: 01 phòng (15 m²);

- Phòng Bảo vệ: 01 phòng (15 m²)

- Phòng thể chất: 0

- Phòng Âm nhạc: 01 phòng (122.29m²)

- Phòng Hội trường: 01 phòng (78.43m²)

- Phòng Hiệu trưởng: 01 (15 m²)

- Phòng Phó Hiệu trưởng: 0

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy và học.

III. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI

1. Cơ chế, chính sách, pháp luật

- Văn kiện Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục 2009 (Luật số 44/2009/QH12, ban hành ngày 25/11/2009).
- Chỉ thị số 40/2004/CT-TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.
- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng, về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
- Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11/01/2005 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005 - 2010”.
- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 - 2020.
- Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 19/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025
- Điều lệ trường trường mầm non;
- Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/6/2006 của Chính phủ quyết định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

1.1. Thuận lợi

- Đảng và Nhà nước nhận thức rõ sự tất yếu, cần thiết và quyết tâm cao trong việc đổi mới giáo dục, không những thể hiện trên quan điểm mà còn đề ra mục tiêu và một số giải pháp phát triển giáo dục.
- Phương thức quản lý giáo dục lấy cơ sở làm trung tâm, cùng với cơ chế tự quản, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhân sự và tài chính. Mở ra cho nhà trường hướng đi thông thoáng, năng động, có trách nhiệm trong việc xây dựng định hướng phát triển nhà trường.
- Tận dụng tính đổi mới và sáng tạo của cơ sở giáo dục cộng với thực hiện quyền tập trung dân chủ cao độ là động lực quan trọng giúp cho cơ sở giáo dục có một sức mạnh để phát triển nhà trường.

1.2. Khó khăn

Phương thức quản lý lấy cơ sở làm trung tâm tạo ra những thách thức cho cán bộ quản lý nhà trường.

2. Kinh tế

2.1. Thuận lợi

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xu thế toàn cầu hóa tạo ra những cơ hội:

- Thúc đẩy nhanh phát triển giáo dục; trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất ngày càng được hoàn thiện và hiện đại, đáp ứng các yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.
- Mọi người có cơ hội phát triển và đóng góp như nhau, phát huy được tính sáng tạo

của mỗi thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường.

- Khả năng đóng góp của xã hội cho sự nghiệp giáo dục cao hơn.

2.2. Khó khăn

- Yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất, nhân lực phục vụ cho giáo dục thì nhiều nhưng kinh phí thì có hạn.

- Năng lực và khả năng hợp tác của mỗi người khác nhau tùy thuộc nhiều yếu tố.

- Chế độ chính sách theo quy định chung còn cứng nhắc, chưa linh động, thông thoáng, nên rất khó áp dụng vào hoạt động của đơn vị.

2.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

- Lãnh đạo nhà trường gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện chế độ bồi dưỡng, chi hỗ trợ cho giáo viên, nhân viên khi thực hiện các công việc phục vụ cho công tác dạy và học. Hiện nội dung những công việc đó không có quy định trong văn bản hiện hành.

3. Văn hóa

3.1. Thuận lợi

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên đại đa số thân thiện, đoàn kết, có ý thức xây dựng nhà trường, luôn có tinh thần hợp tác và tin cậy lẫn nhau.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên có ý thức cầu tiến, vươn lên và mong muốn được đổi mới để phát triển nhà trường.

- Đội ngũ biết tôn trọng lẫn nhau và luôn hướng về giá trị đích thực; giản dị trong sinh hoạt, trung thực, thẳng thắn trong công việc, nói và làm gắn liền với thực tiễn.

- Ý thức tốt việc xây dựng nền nếp, tác phong, kỷ luật. Lãnh đạo nhà trường đã quan tâm đến các mối quan hệ thân thiện giữa người với người và con người với môi trường.

3.2. Khó khăn

Ảnh hưởng tiêu cực bên ngoài xã hội đã tác động vào nhà trường nên ảnh hưởng trong quá trình hình thành nếp sống văn hóa nhà trường.

3.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

- Nhận thức và hành động của các thành viên trong nhà trường còn nhiều khoảng cách nên đã tạo ra những khó khăn cho việc xây dựng một nếp sống văn hóa nhà trường.

- Thái độ bàng quan của một số người ảnh hưởng không nhỏ đến việc duy trì hình ảnh tốt về văn hóa nhà trường

4. Xã hội

4.1. Thuận lợi

- Dư luận xã hội đồng tình với quan điểm của nhà trường trong việc xây dựng phong trào “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”;

- Sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội đã nâng cao hiệu quả giáo dục và thúc đẩy khả năng hợp tác, cải thiện mạnh mẽ văn hóa ứng xử, giao tiếp trong nhà trường.

4.2. Khó khăn

- Sự phát triển của công nghệ thông tin và mặt trái của nó ảnh hưởng không nhỏ đến các cháu làm ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

4.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

Quản lý học sinh rất cần sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - xã hội. Mỗi quan hệ này phải thực sự gắn bó nếu không rất khó quản lý giờ giấc học tập của các em.

III. KẾT LUẬN CHUNG

Qua phân tích môi trường bên trong và môi trường bên ngoài, trường Mầm non Hoàng Diệu nhận thấy:

1. Về thời cơ

- Có sự tín nhiệm cao và sự tin tưởng của cha mẹ học sinh.
- Đội ngũ giáo viên phần lớn có thâm niên, tay nghề vững vàng bên cạnh đội ngũ giáo viên trẻ được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm tốt và có tinh thần ham học hỏi.
- Các cháu chăm ngoan, lễ phép... chất lượng giáo dục của nhà trường tăng theo từng năm.
- Nhà trường đạt được những thành tích rất đáng khích lệ, chính quyền các cấp, cha mẹ học sinh đánh giá cao, trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Dầu Tiếng, các cấp ủy Đảng và Chính quyền địa phương.
- Đảng, Nhà nước và Ngành từng bước đổi mới Giáo dục và Đào tạo đáp ứng được xu thế phát triển của thời đại.
- Khoa học công nghệ phát triển nhanh chóng, đặc biệt là công nghệ thông tin.

2. Thách thức

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.
- Cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của nền giáo dục.
- Duy trì việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy một cách thường xuyên, vận dụng trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của giáo viên, nhân viên.
- Học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, phải đáp ứng kỳ vọng của nhân dân và của xã hội.
- Một số cha mẹ học sinh chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em ở trường.

A-ĐÁNH GIÁ NHỮNG MẶT ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG MẶT CHƯA ĐẠT ĐƯỢC TRONG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

1. Những mặt đạt được

- Hiệu quả chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục các cháu ngày càng nâng cao.
- Quy mô trường, lớp đáp ứng được nhu cầu dạy và học.
- Cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, môi trường bên trong và bên ngoài nhóm lớp xanh – sạch – đẹp -an toàn – thân thiện.
- Tập thể cán bộ giáo viên nhân viên đoàn kết, tâm huyết với nghề hưởng ứng tích cực phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- Phối hợp khá hiệu quả trong công tác phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội.
- Công khai, minh bạch và sử dụng nguồn lực có hiệu quả, đặc biệt là nguồn tài lực, thu, chi cụ thể, rõ ràng, đúng quy định của pháp luật, trên tinh thần tiết kiệm, hiệu

quả.

- Cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên của nhà trường có trách nhiệm, tâm huyết, có ý thức cầu tiến, mong muốn được đổi mới để phát triển nhà trường.

- Các đoàn thể phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ tích cực cho nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

3.2. Những nội dung chưa đạt được và nguyên nhân

3.2.1. Một số nội dung chưa đạt được

a) Về học sinh

Năm học	Sĩ số	Tỷ lệ chuyên cần trẻ mẫu giáo	Tỷ lệ Bé ngoan trẻ mẫu giáo	Tỷ lệ phát triển bình thường	Tỷ lệ trẻ SDD, thừa cân, béo phì
Năm học 2015-2016	201/18 lớp	Nhà trẻ: 90.15%, MG : 94.61%, trẻ 5 tuổi: 96.23%	92.85%.	87.06%	12.94%
Năm học 2016-2017	21lớp	93.84%, riêng trẻ 5 tuổi 95.51%	92.91%	91.46%	8.54%
Năm học 2017-2018	257trẻ/21 lớp	95.45%, riêng trẻ 5 tuổi 97.13%	92.98%	86.38%	13.62%
Năm học 2018-2019	1trẻ/21 lớp	94.82% ; Trẻ 5 tuổi đạt: 95.15%.	93.22%	82,07%	17.93%
Năm học 2019-2020	/19 lớp	94.13%; Trong đó trẻ 5 tuổi đạt: 95.43%.	93.04%	80.25%.	19.75%

- Tỷ lệ chuyên cần trẻ mẫu giáo chưa đạt theo quy định Nghị quyết của địa phương (96%)

- Quy mô phát triển nhóm lớp tại đơn vị chưa phát triển hết nhóm lớp theo quy mô nhà trường, trong 5 năm qua phát triển và sửa dụng 9/14 nhóm lớp.

b) Về đội ngũ giáo viên

- Một số giáo viên tiếp cận các phương tiện, trang thiết bị và công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

- Một số giáo viên chưa chú tâm hình thức tổ chức lôi cuốn, thu hút trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

c) Nhân viên

- Đội ngũ cấp dưỡng thường xuyên tay đổi nhân sự nên cũng đã ảnh hưởng đến công việc.

d) Cán bộ quản lý và cán bộ chủ chốt

- 3/3 CBQL đã qua lớp bồi dưỡng quản lý

- Lực lượng tổ trưởng chuyên môn đa số vững tay nghề, có chuyên môn tốt nhưng

đôi lúc còn nể nang, cả nể khi đồng nghiệp không nhận nhiệm vụ. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nhóm chưa thường xuyên.

e) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Các thiết bị dạy học hư hỏng nhiều lúc chưa sửa chữa, bổ sung kịp thời như: máy tính, các thiết bị dạy học khác, ...
- Phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong giáo viên từ các nguyên liệu phế phẩm chưa hiệu quả.
- Giáo viên chưa khai thác hết công năng của các thiết bị hiện có để phục vụ công tác dạy và học.

3.2.2. Một số nguyên nhân

- Một số giáo viên chỉ tập trung vào truyền thụ kiến thức mà chưa chú trọng đến việc tổ chức khai thác hướng dẫn gợi ý cho trẻ chủ động. Vì vậy, hiệu quả các tiết dạy còn hạn chế.
- Cán bộ quản lý thường chú tâm vào những công việc cụ thể để hoàn thành kế hoạch đề ra; chưa chú trọng đến việc đăng ký tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực lãnh đạo và quản lý.
- Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em, hầu như giao hẳn cho nhà trường; một số phụ huynh thì lại nuông chiều con cái quá mức làm hạn chế việc chăm sóc giáo dục các cháu và trong rèn luyện kỹ năng sống...

IV. CÁC NỘI DUNG CHỦ YẾU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA NHÀ TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức của đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của nhà trường như:
 - + Trong giảng dạy của giáo viên
 - + Trong quản lý của BGH.
 - + Quản lý nhân sự.
 - + Quản lý tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, ...
- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên.
- Tăng cường quản lý chuyên môn, nghiệp vụ đầu tư và phát triển công tác chuyên môn cho toàn trường.
- Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội.
- Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, cải tạo sân chơi cho trẻ, xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Xây dựng nét đặc trưng truyền thống của nhà trường.
- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.
- Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và nhân viên theo đúng định mức tiêu chuẩn và phấn đấu tăng tỷ lệ giáo viên trên chuẩn. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Cử cán bộ quản lý tham gia các lớp nghiệp vụ Quản lý giáo dục và các lớp Lý luận chính trị.
- Chú trọng ứng dụng CNTT trong công tác quản lý.
- Quan tâm công tác xã hội hóa giáo dục, chú trọng huy động các nguồn lực xã hội

để đầu tư phát triển nhà trường và hỗ trợ các hoạt động của các cháu.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1.Sứ mệnh

- Xây dựng được môi trường vui chơi học tập chất lượng và nhân văn. Tạo môi trường tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và các cháu đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo, phát huy tiềm lực vốn có của mình. Xây dựng văn hóa giáo dục hiện đại mang đậm bản sắc dân tộc.

2 .Tầm nhìn

- Trở thành một ngôi trường có chất lượng cao là nơi cha mẹ học sinh có thể tin tưởng, lựa chọn để gửi con em đến trường và là nơi để giáo viên luôn có khát vọng vươn lên.

3. Giá trị cốt lõi

- Lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc;
- Lòng nhân ái, lòng tự trọng;
- Đoàn kết, tính trung thực;
- Sự hợp tác, tinh thần trách nhiệm;
- Tính sáng tạo, khát vọng vươn lên;
- Tính kiên trì;
- Năng động;
- Hòa nhập.

4. Phương châm hành động

“Dân chủ, thân thiện, đổi mới, kỷ cương, chất lượng, nhân văn và bền vững”

C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

1. Xây dựng đội ngũ giáo viên vững về chuyên môn, giỏi về nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt, có tâm huyết với nghề, yêu trường, yêu lớp và đáp ứng được yêu cầu phát triển, đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.
2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên tất cả 5 mặt.
3. Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, có cơ sở vật chất đầy đủ để đáp ứng nhu cầu dạy và học; tạo lập mối quan hệ thân thiện giữa cô và trẻ, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.
4. Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, trở thành một trong những trường tiên tiến, hiện đại, góp phần thúc đẩy nền giáo dục phát triển nhanh, mạnh, bền vững hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Cán bộ quản lý, giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt khá trở lên.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính, truy cập, khai thác có hiệu quả công nghệ thông tin điện tử của Ngành và Website của nhà trường.

- Sử dụng công nghệ thông tin có hiệu quả.
- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 03 giáo viên nâng cao trình độ lên Đại học.

2.Học sinh

- Qui mô: Trường hạng I
- Duy trì sĩ số hàng năm đến cuối năm học.
- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đạt theo chỉ tiêu của ngành và của địa phương đề ra.
- Đạt từ 96 % trở lên trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành chương trình GDMN.
- Tỷ lệ chuyên cần trẻ mẫu giáo đạt từ 90% trở lên, trong đó trẻ 5 tuổi đạt 95% trở lên.
- Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt 80% trở lên.

3.Cơ sở vật chất

- Sân trường; xây dựng, sửa chữa, nâng cấp khu vận động ngoài trời nhà trường, tạo cảnh quan sư phạm với môi trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn – Thân thiện”.
- Bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học, duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia tiến mức độ 1.
- Xây dựng thêm các phòng học còn thiếu và phòng âm nhạc được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại, trang bị camera tất cả khu vực vườn rau của nhà trường, phủ sóng wifi toàn trường.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

- Đổi mới mạnh mẽ chương trình, nội dung, phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của cán bộ giáo viên.
- Chú trọng dạy học theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.
- Giáo viên tổ chức các hoạt động cho trẻ sử dụng ĐDDC dạng mở từ nguyên vật liệu phế phẩm.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng giảng dạy và phát triển đội ngũ

- Tạo điều kiện, động viên cán bộ giáo viên và nhân viên có năng lực tham gia học đại học và sau đại học.
- Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kỹ năng viết sáng kiến.
- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ giáo viên và nhân viên nâng cao tay nghề hơn.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

- Tập trung sửa chữa xây dựng CSVC, đầu tư trang thiết bị, từng bước xây dựng phòng học bộ môn đạt chuẩn.
- Huy động nhiều nguồn lực để xây dựng nhà thi đấu đa năng.

4. Nâng cao chất lượng quản lý nhà trường bằng công nghệ thông tin

- Thực hiện tốt việc quản lý sử dụng và khai thác các thiết bị nhà trường; phần mềm trong quản lý nhân sự, tài chính,...

5. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động các nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, phát huy nguồn lực huy động từ các tổ chức, cá nhân trong nhà trường và trên địa bàn.

6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu học hỏi, hợp tác với các trường trong tỉnh.

- Thường xuyên phối hợp với Ban đại diện CMHS, chính quyền địa phương trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; ANTT, ATGT,...

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá việc thực hiện

1.1. Nhà trường

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Thư ký hội đồng, Bí thư Đoàn trường, Tổ trưởng chuyên môn.

- Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân có liên quan đến nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, sơ kết công tác triển khai thực hiện qua từng năm học, từng giai đoạn, rút ra bài học kinh nghiệm, để từ đó điều chỉnh Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

1.2. Lộ trình thực hiện: 2 giai đoạn

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 đến 2022.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2022 đến 2025.

1.3. Nhiệm vụ cụ thể của Ban Chỉ đạo

1.3.1. Hiệu trưởng

- Trưởng ban chịu trách nhiệm điều hành và chỉ đạo thực hiện.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá triển khai, thực hiện Kế hoạch từng năm học, từng giai đoạn.

1.3.2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục, hoạt động đoàn thể

- Phó ban, theo dõi chỉ đạo kiểm tra, đánh giá các mặt hoạt động dạy và học; chỉ đạo công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, xây dựng các nội dung hoạt động của tổ chuyên môn. Lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu và theo dõi đôn đốc thực hiện, tổ chức các hội thảo chuyên đề theo quy định.

1.3.3. Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và môi trường

- Phó ban, chỉ đạo hoạt động giảng dạy và các hoạt động vui chơi học tập các góc chơi trong và ngoài nhóm lớp và nhà trường; xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội ngày lễ, hoạt động tham quan di tích lịch sử địa phương; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên với cha mẹ học sinh.

- Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu dạy và học; vệ sinh trường, lớp, chăm sóc cây cảnh tạo môi trường sạch sẽ, thoáng mát an toàn, thân thiện.

1.3.4. Thư ký Hội đồng

- Hỗ trợ các phó ban thiết lập hồ sơ theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm, tham mưu, đề xuất các nội dung của kế hoạch. Thông báo các thông tin cần thiết cho hội đồng sư phạm.

1.3.5. Chủ tịch Công đoàn

- Chỉ đạo hoạt động của các tổ Công đoàn thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; giúp đỡ, hỗ trợ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, xem xét đánh giá thi đua và đề xuất khen thưởng cuối năm, cuối giai đoạn. Chú trọng vào các hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

1.3.6. Bí thư Đoàn trường

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, phối hợp nhà trường tạo ra những ĐDDC, sân chơi bổ ích khác cho các cháu.

- Động viên các đoàn viên hưởng ứng tích cực phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

1.3.7. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực áp dụng triệt để các phương tiện, thiết bị vào trong giảng dạy, hạn chế những tiết dạy không có đồ dùng dạy học, ... chỉ đạo kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên, nâng cao chất lượng của bộ môn.

1.3.8. Tổ Văn phòng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để đổi mới nâng cao chất lượng phục vụ hoạt động dạy và học, phục vụ nhân dân; thực hiện nghiêm túc quy chế một cửa, có kế hoạch quản lý hồ sơ, sổ sách khoa học; nâng cao chất lượng công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu đổi mới của nhà trường.

1.3.9. Tổ trưởng Công đoàn

- Phối hợp với Tổ trưởng bộ môn, động viên đội ngũ tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy; mạnh dạn đề xuất các ý tưởng đổi mới sáng tạo, đề xuất khen thưởng các cá nhân điển hình tiên tiến của tổ.

1.3.10. Giáo viên

- Phối hợp chặt chẽ nhà trường - gia đình - xã hội để giáo dục và rèn luyện cho các cháu; tổ chức và hưởng ứng các phong trào thi đua, tổ chức các hoạt động để giáo dục kỹ năng sống cho các cháu; thường xuyên bám lớp, theo dõi để giúp đỡ, hỗ trợ những trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ nghèo vượt khó trong cuộc sống.

2. Phương thức kiểm tra, đánh giá

2.1. Cơ sở pháp lý

Dựa trên các văn bản pháp quy hiện hành, đồng thời thường xuyên cập nhật kịp thời các văn bản mới có hiệu lực để điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục 2009 (Luật số

44/2009/QH12, ban hành ngày 25/11/2009).

- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 - 2020.

- Điều lệ trường mầm non.

- Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

2.2. Giải pháp

- Sau mỗi năm học tổ chức kiểm tra, đánh giá lại các chỉ tiêu của Kế hoạch, điều chỉnh các giải pháp để tiếp tục triển khai, thực hiện để Kế hoạch đạt được kết quả như đã đề ra.

- Cuối năm 2022 tổ chức sơ kết giai đoạn 1, xem xét đánh giá những mặt đạt được, những hạn chế, nguyên nhân hạn chế, rút ra bài học kinh nghiệm, điều chỉnh các giải pháp cho phù hợp tình hình thực tế của nhà trường.

3. Các cơ sở đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch

3.1. Đối với học sinh

- Căn cứ kết quả thực hiện chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ cuối năm để đánh giá.

3.2. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học như kết quả thao giảng dự giờ, kết quả bồi dưỡng chuyên môn, qua các hội thi phong trào do ngành, nhà trường và địa phương phát động.

- Kết quả tham gia các cuộc thi, hội thi, kết quả sáng kiến của tổ chuyên môn, của nhà trường.

- Kết quả tham gia các phong trào của các đoàn thể.

- Kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức và kết quả thi đua cuối mỗi năm học.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược để phát triển trường Mầm non Hoàng Diệu giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên nhân viên của nhà trường thực hiện kế hoạch có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện kế hoạch có nội dung nào còn vướng mắc đề nghị phản ánh về Ban Chỉ đạo để giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGDĐT;
- BCĐ trường(t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Lê Thị Hồng